

Số: 2533/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 11 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Tạ Hữu Tụ
Trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An (Lần 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Xét đơn khiếu nại của ông Tạ Hữu Tụ và kết quả đối thoại ngày 13/5/2026;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 267/BC-SNNMT ngày 18/5/2026 về kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết lần 2 đối với khiếu nại của ông Tạ Hữu Tụ, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Tạ Hữu Tụ khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 50,4 m² đất cho gia đình.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ MINH CHÂU

Ngày 28/01/2026, Chủ tịch UBND xã Minh Châu ban hành Quyết định số 220/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Tạ Hữu Tụ, với nội dung: Ông Tạ Hữu Tụ khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 50,4 m² đất cho gia đình là khiếu nại sai, bởi vì:

- Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Tạ Hữu Tụ, số phát hành I 468715 cấp ngày 12/7/1996, tại thửa đất số 776 tờ bản đồ 02 diện tích 360 m² (trong đó diện tích đất ở 200 m², đất vườn 160 m²

- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất thể hiện ông Tạ Hữu Tụ đang sử dụng thửa đất số 70, tờ bản đồ số 24, diện tích 431,9m², trong đó diện tích bị ảnh hưởng bởi dự án là 41,2m².

- Căn cứ vào giấy chứng nhận QSD đất, hiện trạng sử dụng đất, trích đo diện tích sử dụng đất thì phần đất mà gia đình là ông Tạ Hữu Tụ đang sử dụng bị ảnh hưởng bởi dự án là 41,2 m² phần đất nằm trong chỉ giới GPMB, nằm trong phạm vi diện tích mà gia đình ông đã được UBND huyện Diễn Châu cấp Giấy chứng nhận năm 1996 và gia đình đang quản lý nên đủ điều kiện để được bồi thường hỗ trợ theo quy định tại Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.

- Việc ông Tạ Hữu Tụ cho rằng, quyết định thu hồi đất số 883/QĐ-UB ngày 30/9/2011 với diện tích 30m² là do HĐBTGPMB, UBND nhân dân các cấp tự ý, tùy tiện, không công bằng, không công khai minh bạch là quyết định thu hồi đất trái pháp luật. Lấy diện tích giải tỏa hành lang theo Nghị định số 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị chuyển sang đất cải tạo nâng cấp QL7 năm 2011, trong khi không thông báo thu hồi đất, không niêm yết công khai thì dừng dự án, chưa bồi thường cho gia đình ông. Làm sai lệch diện tích giải tỏa hành lang theo Nghị định số 36-CP là 100.1m², nhưng trong quyết định thu hồi năm 2011 chỉ có diện tích là 50.4m².

- Tại thời điểm năm 2011, UBND huyện Diễn Châu thu hồi đất và không bồi thường, hỗ trợ về đất cho gia đình; phần diện tích thu hồi chưa thi công mở rộng đường, do đó tại thời điểm năm 2011 phần diện tích đất thu hồi không đủ điều kiện bồi thường về đất. Hiện nay, khi thực hiện GPMB của dự án Quốc lộ 7 thì phần diện tích đất này cũng không đủ điều kiện để được xem xét bồi thường.

- Việc Hội đồng GPMB và UBND các cấp xác định chân tali QL7 cũ cách tim đường QL7 cũ 6m là không đúng; không đủ bằng chứng, căn cứ và cơ sở thực tế của QL7 cũ năm 1989-1990 theo Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về việc ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ là chân tali QL7 cũ cách tim đường 4m.

- Nội dung xác định chân taluy Quốc lộ 7 đoạn xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu (nay là xã Minh Châu) đã được đoàn liên ngành Cục đường bộ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Diễn Châu, UBND xã Diễn Cát và đơn vị tư vấn trích đo làm việc và xác định tại biên bản làm việc ngày 04/8/2023.

- Việc ông Tạ Hữu Tụ khiếu nại xem xét kiểm tra lại hồ sơ, khôi phục nguồn gốc đất để xác định lại diện tích bị thu hồi của gia đình để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình ông là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Kết quả làm việc với người khiếu nại

- Thừa đất có nguồn gốc đất do UBND xã Diễn Cát cấp năm 1989. Năm 1996, UBND huyện Diễn Châu cấp Giấy chứng nhận với diện tích 360 m² (đất ở 200 m² và đất vườn là 140 m²); hiện nay chưa cấp đổi Giấy chứng nhận.

- Ranh giới cụ thể: phía Bắc giáp chân đường Quốc lộ 7A; phía Nam giáp chân bờ bắc kênh N2-19; phía Đông giáp nhà ông Luyến; phía Tây giáp nhà ông Phương. Khi kiểm đếm thì diện tích là 410,8 m²; trên phần diện tích 50,4 m² có sân bê tông, cây cối và công.

- Ông Tạ Hữu Tụ không cung cấp thêm hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung khiếu nại của mình.

2. Về dự án đầu tư xây dựng: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi – Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An

Ngày 18/3/2022, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã có Quyết định số 333/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi – Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An.

3. Kết quả kiểm tra, xác minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng

- Thừa đất có nguồn gốc đất do UBND xã Diễn Cát giao đất không đúng thẩm quyền năm 1989 cho ông Tạ Hữu Tụ để làm nhà ở.

- Năm 1996, UBND huyện Diễn Châu cấp Giấy chứng nhận với diện tích 360 m² (đất ở 200 m² và đất vườn là 140 m²) cho ông Tạ Hữu Tụ.

4. Kết quả kiểm tra, xác minh về hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ

- Sổ Mục kê lập năm 1993: Thể hiện trang số 72, thửa đất số 776, tờ bản đồ 02, diện tích 350 m² (đất ở 140 m², đất vườn 210 m²), chủ sử dụng ông Tạ Danh Tụ;

- Bản đồ 364 (lập năm 1994) thửa số 776, tờ bản đồ số 02 diện tích 350 m².

- Bản đồ số đo đạc năm 2012 thửa đất số 70, tờ bản đồ số 24, diện tích 431.9 m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Tạ Hữu Tụ, số phát hành I 468715 cấp ngày 12/7/1996, tại thửa đất số 776 tờ bản đồ 03 diện tích 360 m² (trong đó diện tích đất ở 200 m², đất vườn 160 m²).

5. Kết quả kiểm tra việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ

- Theo giấy xác nhận nguồn gốc, thời điểm và diện tích sử dụng đất do UBND xã Diễn Cát (nay là xã Minh Châu) thể hiện: ông Tạ Hữu Tụ đang sử dụng đất tại thửa đất số 70, tờ bản đồ số 24, diện tích 431,9m²;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mã số I 468715 cấp ngày 12/7/1996 mang tên ông Tạ Hữu Tụ.

- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất thể hiện ông Tạ Hữu Tự đang sử dụng thửa đất số 70, tờ bản đồ số 24, diện tích 431,9m², trong đó diện tích bị ảnh hưởng bởi dự án là 41,2 m²;

- Biên bản xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ thể hiện: Giá trị, loại đất thu hồi đất vườn cùng thửa đất ở; diện tích đất thu hồi: 41,2 m², đơn giá 55.000 đồng/m², số tiền được bồi thường về đất 2.266.000 đồng; bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 166.730.000 đồng; bồi thường về cây cối 1.450.000 đồng.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu. Theo đó: ông Tạ Hữu Tự được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền: 478.313.000 đồng; trong đó: bồi thường đất diện tích bị thu hồi 41,2 m²; loại đất vườn cùng thửa đất ở, số tiền bồi thường 2.266.000 đồng; hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm 4.532.000 đồng; hỗ trợ khác 303.335.000 đồng; bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 166.730.000 đồng và bồi thường cây cối 1.450.000 đồng.

6. Kết quả làm việc với UBND xã Minh Châu

- UBND xã Minh Châu đã thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và xem xét, đối thoại để giải quyết nội dung khiếu nại của công dân theo đúng thẩm quyền pháp luật quy định.

- UBND xã Minh Châu đề nghị Tổ công tác liên ngành xem xét, giải quyết theo quy định, quan tâm giải quyết quyền lợi của người dân.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 13/5/2026, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì đối thoại với người khiếu nại, đại diện UBND xã Minh Châu, Tổ công tác liên ngành do Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ trưởng, kết quả:

- Đại diện UBND xã Minh Châu và các thành phần tham gia đối thoại đồng ý với kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành. Thống nhất giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Người khiếu nại không đồng ý với kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành do Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ trưởng nêu tại cuộc đối thoại này nhưng không ký biên bản đối thoại.

V. KẾT LUẬN

1. Ông Tạ Hữu Tự khiếu nại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 14/9/2025 của UBND xã Minh Châu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa bồi thường diện tích 50,4 m² đất cho gia đình là khiếu nại sai, bởi vì:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Diễn Châu cấp cho ông Tạ Hữu Tự với diện tích 360 m² (đất ở 200 m² và đất vườn là 140 m²) và kết quả đo đạc, xác định lại ranh giới, mốc giới hiện trạng thửa đất thì phần diện tích

50,4 m² là đất thuộc hành lang giao thông đường bộ, không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND xã Diễn Cát giao đất không đúng thẩm quyền năm 1989 cho ông Tạ Hữu Tụ và thời điểm sử dụng đất sau ngày 21/12/1982 (sau thời điểm Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ có hiệu lực thi hành).

- Căn cứ Điều 95 Luật Đất đai năm 2024 thì ông Tạ Hữu Tụ không đủ điều kiện để bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất 50,4 m².

2. Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của Chủ tịch UBND xã Minh Châu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Tạ Hữu Tụ, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết tại Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của Chủ tịch UBND xã Minh Châu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Tạ Hữu Tụ, trú tại xóm Quảng Phong 2, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Tạ Hữu Tụ có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Nghệ An theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND xã Minh Châu; ông Tạ Hữu Tụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TD (Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Phú Hiền